

Lần đầu: 8 / 11 / 2013

Thành phần: Mỗi viên nén sủi bọt chứa Vitamin C... 1000mg. Ta được v.d..... 1 viên.

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Điều kiện: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Đã ra mắt tại: em - Độc kỷ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Tên chuẩn: Nhà sản xuất.

Composition: Each effervescent tablet contains: Vitamin C... 1000mg. Excipients q.s... 1 tablet.

Indications, contra-indications, dosage, administration: Please refer to enclosed package insert.

Storage: in a cool and dry place, below 30°C, protect from direct sunlight.

Keep out of reach of children - Read the package insert carefully before use.

Specification/ Manufacturer

USP Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA
 Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP HCM.

WHO GMP

CADIMIN C-1G

Dùng được cho người tiểu đường

1000mg VITAMIN C

Vitamin

10 Viên nén sủi bọt

SDK (hàng No.):
 84 là SX (hàng No.):
 Ngày SX (MM):
 HD (Exp.):

Hộp thuốc Cadmin C1g (WxDxH): 90 x 33 x 33mm

CADIMIN C-1G

1000mg VITAMIN C

Suitable for diabetes

Thành phần: Mỗi viên nén sủi bọt chứa:

Vitamin C.....1000mg

Tổ được v.d.....1 viên.

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Bảo quản:

Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất.

USP
Pharmaceuticals
Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA
Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM.

CADIMIN C-1G

1000mg VITAMIN C

Dùng được cho người tiểu đường

Composition: Each effervescent tablet contains:

Vitamin C 1000mg

Excipients q.s..... 1 tablet.

Indications, contra-indications, dosage, administration:

Please refer to enclosed package insert.

Storage:

in a cool and dry place, below 30°C, protect from direct sunlight

Specification: Manufacturer.

... ..

MANUFACTURER: US PHARMA USA COMPANY LIMITED
100 R1-10, D2 Street Tay, Rec Cui Chi Industrial Zone, HCMC



Cadimin C

VITAMIN C

1000mg

US PHARMA

WHO GMP

 Cadimin C	VITAMIN C 1000mg	Cadimin C VITAMIN C 1000mg
CÔNG TY TNHH US PHARMA USA	US PHARMA USA CO., LTD	CÔNG TY TNHH US PHARMA USA



US PHARMA

VITAMIN C

1000mg



Cadimin C



WHO GMP

Suitable for diabetics

Cadimin C

VITAMIN C

1000mg



10 blisters x 4 effervescent tablets



US PHARMA

<i>Dược được cho người tiêu dùng</i> WHO GMP Cadimin C VITAMIN C 1000mg  10 vỉ x 4 viên nén sủi bọt  US*	Cadimin C Thành phần: Mỗi viên nén sủi bọt chứa: Vitamin C 1000mg Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp. Đặc điểm: hòa khó tiêu hóa, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Trên chuẩn: Nhà sản xuất:	<i>Mỗi vỉ sủi bọt 4 vỉ sủi bọt</i> <i>Mỗi vỉ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng</i>	Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMIA USA Lô B1-10 Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP HCM.
SER (Reg. No.): Số lô SX (Batch No.): Ngày SX (Mfg.): HD (Exp.):			

Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA
Lô B1-10 Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP HCM

Hộp Cadimin C1g (4x4v): 107 x 25 x 107mm

Cadimin C
VITAMIN C
1000mg

WHO GMP

Suitable for diabetics

4 blister x 4 effervescent tablets

US PHARMA USA

Thành phần: Mỗi viên nén vỉ bọt chứa Vitamin C 1000mg. Chỉ định: chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm trong hộp. Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiểu chuẩn: Nhà sản xuất.

Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA
Số 10/10, Đường 02 KCN Tây Bắc Cổ Cũ, TP HCM.

Phụ kiện: Hộp vỉ bọt.

Keep out of reach of children.
Keep the package intact until use.
US PHARMA USA CO., LTD
1st Fl., 10/10, 02 Street, Tay Bac Cu Industrial Zone HCMC.

Compositions: Each effervescent contains Vitamin C 1000mg. Indications, contra-indications, dosage, administration: Please refer to enclosed package insert. Storage: in a cool and dry place, below 30°C, protect from direct sunlight. Specification: Manufacturer.

Vỉ Cadimin C1g (4v): 102 x100mm

Cadimin C
VITAMIN C
1000mg

WHO GMP

Suitable for diabetics

4 blister x 4 effervescent tablets

US PHARMA USA

US PHARMA USA CO., LTD

CÔNG TY TNHH US PHARMA USA

SDK (Reg No.) Số lô SX (Batch No.) Ngày SX (Mfg) HĐ (Exp)	SDK (Reg No.) Số lô SX (Batch No.) Ngày SX (Mfg) HĐ (Exp)
SDK (Reg No.) Số lô SX (Batch No.) Ngày SX (Mfg) HĐ (Exp)	SDK (Reg No.) Số lô SX (Batch No.) Ngày SX (Mfg) HĐ (Exp)

Handwritten signature



CADIMIN C -1G

Viên nén sủi Vitamin C 1000 mg

Thành phần

Mỗi viên nén sủi chứa:

Vitamin C (Acid ascorbic)

1000 mg

Tá dược: Acid Citric khan, Natri Bicarbonat, Polyvinyl pirrolidon (PVP) K30, Natri Saccharin, Aspartam, Natri Benzoat, Mùi cam bột, Mùi cam hạt, Polyethylen glycol (PEG) 6000, Sorbitol Pw 60, Natri carbonat, Màu sunset yellow dye.

Phân loại

Vitamin C (Acid ascorbic) là 1 vitamin tan trong nước.

Cơ chế tác dụng

Vitamin C tham gia trong nhiều chuyển hoá như acid folic, histamin, sắt..., một số hệ thống enzym chuyển hoá thuốc, trong sử dụng carbohydrat, trong tổng hợp lipid và protein, trong chức năng miễn dịch, trong đề kháng nhiễm khuẩn, trong giữ gìn sự toàn vẹn của tế bào và trong hô hấp tế bào.

Chỉ định

CADIMIN - C được chỉ định : Điều trị các bệnh do thiếu vitamin C (Bệnh scorbut).

Ghi chú: Có thể dùng cho người tiểu đường.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Liều lượng và cách dùng

Liều dùng cho từng trường hợp cụ thể tùy theo chỉ định của bác sĩ. Liều thông thường là

Người lớn: 1 viên/ngày.

Trẻ em : nửa viên đến 1 viên/ngày, tùy theo tuổi.

Uống từ 1 tuần đến 10 ngày

Thời điểm dùng thuốc:

Do thuốc có tác dụng kích thích nhẹ, không nên uống thuốc này vào cuối ngày(buổi tối)

Cách dùng

Hoà tan viên thuốc vào một lượng nước uống vừa đủ (khoảng 250 ml). Không dùng sữa, trà, cà phê hoặc các thức uống có ga, có cồn hoặc calcium để pha thuốc.

Chống chỉ định

- Chống chỉ định dùng vitamin C liều cao cho người bị thiếu hụt glucose - 6 - phosphat dehydrogenase.
- Chống chỉ định cho người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và loạn chuyển hoá oxalat, bệnh thalassemia.

Thận trọng

Dùng vitamin C liều cao kéo dài có thể dẫn đến hiện tượng nhờn thuốc, do đó khi giảm liều sẽ dẫn đến thiếu hụt vitamin C. Uống liều lớn vitamin C trong khi mang thai đã dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.

Tăng oxalat niệu có thể xảy ra sau khi dùng liều cao vitamin C. Vitamin C có thể gây acid - hóa nước tiểu, đôi khi dẫn đến kết tủa urat hoặc cystin, hoặc sỏi oxalat, hoặc thuốc trong đường tiết niệu.

Người bệnh thiếu hụt glucose - 6 - phosphat dehydrogenase dùng liều cao vitamin C uống có thể bị chứng tan máu. Huyết khối tĩnh mạch sâu cũng đã xảy ra sau khi dùng liều cao vitamin C.

Phụ nữ mang thai

Không nên dùng vitamin C liều cao ở phụ nữ mang thai vì thuốc có thể đi qua nhau thai, có thể dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.

Phụ nữ cho con bú

Vitamin C được bài tiết vào sữa mẹ, tuy nhiên không thấy ảnh hưởng đến trẻ sơ sinh khi dùng theo nhu cầu bình thường.

Bệnh nhân phù; bệnh tim mạch



Lưu ý lượng Na có trong viên thuốc nếu bệnh nhân đang kiêng muối. Lượng Na^+ có trong một viên thuốc tương đương với lượng Na^+ có trong 818 mg muối ăn (NaCl).

Lái xe và vận hành máy móc

Chưa có báo cáo về ảnh hưởng của thuốc khi sử dụng cho người lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác thuốc

- Tăng hấp thu sắt qua đường dạ dày- ruột.
- Tăng bài tiết khi dùng đồng thời với aspirin và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu..
- Không dùng vitamin C liều cao cùng với vitamin B_{12} vì có thể phá hủy vitamin B_{12} .
- Vitamin C làm tăng giả tạo glucose trong định lượng bằng thuốc thử đồng (II) sulfat và làm giảm giả tạo lượng glucose nếu định lượng bằng phương pháp glucose oxydase.
- Dùng đồng thời vitamin C và fluphenazin dẫn đến giảm nồng độ fluphenazin huyết tương.
- Sự acid - hóa nước tiểu sau khi dùng vitamin C có thể làm thay đổi sự bài tiết của các thuốc khác.

Tác dụng phụ

Tăng oxalat - niệu, buồn nôn, nôn, ợ nóng, co cứng cơ bụng, mệt mỏi, đổ mồ hôi, nhức đầu, mất ngủ, và tình trạng buồn ngủ đã xảy ra. Sau khi uống liều 1g hàng ngày hoặc lớn hơn, có thể xảy ra ỉa chảy.

Thường gặp, $\text{ADR} > 1/100$

Thận: Tăng oxalat niệu.

Ít gặp, $1/1000 < \text{ADR} < 1/100$

Máu: Thiếu máu tan máu.

Tim mạch: Bùng nổ, suy tim.

Thần kinh trung ương: Xú, chóng mặt, nhức đầu, mệt mỏi.

Dạ dày - ruột: Buồn nôn, nôn, ợ nóng, ỉa chảy.

Thần kinh - cơ và xương: Đau cạnh sườn.

Hướng dẫn cách xử trí ADR

Không nên ngừng đột ngột sau khi sử dụng vitamin C liều cao trong thời gian dài để phòng ngừa bệnh scorbut hồi ứng do có sự cảm ứng quá trình chuyển hóa vitamin C; vì đó là một đáp ứng sinh lý và là hậu quả của dùng liều cao vitamin C trước đó.

Thông báo cho Bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

Những triệu chứng quá liều gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và ỉa chảy. Gây lợi tiểu bằng truyền dịch có thể có tác dụng sau khi uống liều lớn.

Dạng trình bày

Hộp 1 tuýp x 10 viên nén sủi, Hộp 10 vỉ x 4 viên, Hộp 4 vỉ x 4 viên

Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn cơ sở.

Bảo quản

Bảo quản thuốc ở nơi khô, mát, dưới 30°C , tránh ánh sáng mặt trời.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

Nhà sản xuất

Công ty TNHH US PHARMA USA

Lô B1 - 10, đường D2, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam.

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ về số điện thoại 08-37 908 860



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

